**HỘI THẢO**

GÓP Ý HOÀN THIỆN LUẬT ĐIỆN LỰC (SỬA ĐỔI)

**THAM LUẬN**

**GÓP Ý CHO DỰ THẢO LUẬT ĐIỆN LỰC SỬA ĐỔI TỪ GÓC NHÌN DOANH NGHIỆP**

***Ông Hà Đăng Sơn***

*Trung tâm nghiên cứu Năng lượng và Tăng trưởng xanh*

Tôi có nhận được Dự thảo 5 của Luật Điện lực sửa đổi ("Dự thảo"), kèm theo là Báo cáo Tổng kết thực tiễn thi hành Luật Điện lực (giai đoạn 2005 - 2023) và Báo cáo Đánh giá tác động của chính sách trong dự án Luật Điện lực (sửa đổi). Xin có một số nhận xét như sau:

**1. Tổng thể:**

Dự thảo 5 đã được sửa đổi nhiều nội dung, có chất lượng tốt hơn hẳn so với Dự thảo 4 mà tôi đã nhận được trước đó. Tuy nhiên Báo cáo Tổng kết thực tiễn thi hành Luật Điện lực (giai đoạn 2005 - 2023) có vẻ chưa được cập nhật, các thông tin đưa ra chủ yếu cho giai đoạn tới 2020 (ví dụ như trang 9 Báo cáo Tổng kết đưa thông tin "Giai đoạn 2005 - 2020, Bộ Công Thương đã chỉ đạo, tổ chức lập và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 03 QHPTĐL quốc gia.. và **hiện nay đang triển khai lập và phê duyệt Quy hoạch điện VIII**" trong khi QHĐ VIII đã được Thủ tướng CP phê duyệt vào tháng 5/2023; hoặc ở trang 33 viết "tính độc lập của Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện chưa được đảm bảo, hiện đơn vị này vẫn là 01 đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN" trong khi A0 đã chính thức được tách khỏi EVN vào đầu tháng 8/2024) nên không thực sự hỗ trợ cho các phân tích đánh giá nêu trong Báo cáo Đánh giá tác động chính sách cũng như Tờ trình, đặc biệt là không phản ánh rõ được các khó khăn vướng mắc trong vấn đề đầu tư và huy động các nguồn điện (trong đó có điện NLTT) trong giai đoạn 2021-2023.

**2. Một số nhận xét liên quan:**

Trong Báo cáo Đánh giá tác động chính sách có nêu 6 vấn đề bất cập cần giải quyết, trong đó các vấn đề sau có liên quan/ảnh hưởng tới các doanh nghiệp trong ngành:

*- Vấn đề 2: Công tác điều chỉnh quy hoạch theo quy định pháp luật quy hoạch chưa thực sự linh hoạt (do thực hiện các thủ tục từ xin chủ trương điều chỉnh quy hoạch, lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch như công tác lập quy hoạch mới... thực hiện qua nhiều bước, mất nhiều thời gian) để đáp ứng nhu cầu điều chỉnh của các đơn vị điện lực.*

*- Vấn đề 3: Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và đầu tư tại các cấp, các ngành chưa hiệu quả; có sự chồng lấn về chức năng quản lý ngành, quản lý nhà nước về đầu tư, về vốn; hệ thống pháp luật có nhiều sự điều chỉnh trong giai đoạn 2004 đến nay, trong khi các văn bản hướng dẫn các thủ tục đầu tư không kịp thời, không rõ ràng; trách nhiệm xử lý vấn đề vướng mắc giữa các chủ thể tham gia quản lý (các Bộ, ngành, địa phương) trong quản lý nhà nước về đầu tư, về quản lý vốn,… còn chưa dứt điểm mặc dù các quy định pháp luật hiện hành đã quy định rõ trách nhiệm các chủ thể tham gia thực hiện.*

*- Vấn đề 4: Chưa luật hóa quy định yêu cầu triển khai thực hiện các dự án điện tuân thủ quy hoạch được duyệt như: nhiều công trình điện chậm trễ triển khai thực hiện do không có chế tài đủ mạnh chủ đầu tư để đảm bảo thực hiện dự án đúng tiến độ hoặc thay thế dự án chậm tiến độ để kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng điện gây lãng phí nguồn lực;*

*- Vấn đề 5: Tổ chức thực hiện các thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư kéo dài do liên quan nhiều Luật, nhiều thủ tục (phê duyệt chủ trương đầu tư; chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; đất rừng,…) làm chậm tiến độ thực hiện dự án, không đảm bảo cung cấp điện để đáp ứng được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; chưa có quy định cụ thể có tính đặc thù riêng lĩnh vực điện để thực hiện các dự án điện khẩn cấp nhằm giải quyết các vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh cung cấp điện và các vấn đề cấp thiết khác (khắc phục hậu quả thiên tai, thảm hoạ, dịch bệnh).*

*- Vấn đề 6: Ngoài các quy định nhà nước độc quyền theo Luật Điện lực hiện hành, cần quy định cụ thể phạm vi nhà nước cần độc quyền trong đầu tư xây dựng các nguồn điện lớn (hiện nay được quy định tại Nghị định số 137/2013/NĐ-CP), lưới điện truyền tải nhà nước cần đầu tư trong Luật để phân định rõ với lưới điện tư nhân đầu tư để đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, ổn định, an toàn, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh năng lượng quốc gia.*

Vấn đề 2 được xử lý trong Dự thảo tại Chương II, trong đó việc điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực được quy định ở Điều 10 và Điều 14 với các điều kiện và thẩm quyền được quy định rõ ràng.

Vấn đề 3 được xử lý tại Mục 3 Chương II với các quy định liên quan tới lựa chọn nhà đầu tư dự án điện lực

Vấn đề 4 được xử lý tại các Điều 15, 16 và 17, làm căn cứ để đưa ra các chế tài xử lý cũng như điều chỉnh tiến độ.

Vấn đề 5 được xử lý tại các Điều 19, 20, 21, 22, trên cơ sở các bài học rút ra từ công tác triển khai các dự án nguồn và lưới điện quan trọng, ưu tiên trong thời gian qua (ví dụ như đường dây 500 kV mạch 3).

Vấn đề 6 được xử lý tại Điều 4 và Điều 18, cũng như các quy định tại Chương III về Phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới. Chương IV về giấy phép hoạt động điện lực cũng đưa ra các quy định cụ thể, rõ ràng về cấp phép, điều chỉnh hoặc thu hồi giấy phép hoạt động điện lực được giảm nhẹ quy trình thủ tục cho các nhà đầu tư. Ngoài ra, Dự thảo cũng đưa ra các hướng dẫn cho đầu tư điện tự sản tự tiêu (Điều 31), tham gia cơ chế DPPA (Điều 59 và Điều 66) và điện gió ngoài khơi (Điều 32 và Điều 33).

Như vậy về cơ bản Dự thảo này đã cụ thể hóa các đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ, tuy nhiên về chi tiết vẫn cần trao đổi thêm để hoàn thiện.